TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-DS	*Hớn Quản, ngày 21 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Xuân N, sinh năm 1958.

Trú tại: Tổ 6, khu phố 7, thị trấn T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Xuân N: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970. Trú tại khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn:

Ông Thái Văn X, sinh năm 1954

Bà Trần Thị Tr, sinh năm 1958

Cùng trú tại: Tổ 1, khu phố 3, thị trấn T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Thái Thị Thu Tr, sinh năm 1981,

Chị Thái Thị Thùy Tr, sinh năm 1983,

Chị Thái Thị Thu T, sinh năm 1985,

Chị Thái Thị Tú M, sinh năm 1988,

Anh Thái Thành N, sinh năm 1993 (Bị hạn chế năng lực hành vi).

Cùng trú tại: Tổ 1, khu phố 3, thị trấn T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật của anh Thái Thành N: Ông Thái Văn X(Cha ruột).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Tr, chị Thái Thị Thu Tr, chị Thái Thị Thùy Tr, chị Thái Thị Thu T, chị Thái Thị Tú M: Ông Thái Văn X.

Cùng trú tại: Tổ 1, khu phố 3, thị trấn T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thái Văn X, bà Trần Thị Tr và ông Lê Xuân N thống nhất hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất "Giấy sang nhượng đất" đề ngày 10/4/2000(không có công chứng, chứng thực).

Ông Thái Văn X, bà Trần Thị Tr sẽ trả lại cho ông Lê Xuân N tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng và giá trị chênh lệch theo giá thị trường, tổng cộng là 3.230.000.000đ (Ba tỷ hai trăm ba mươi triệu đồng).

Phương thức và thời hạn thanh toán làm 03 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Ông Thái Văn X và bà Trần Thị Tr phải thanh toán cho ông Lê Xuân N số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) vào ngày 02/3/2020;

Lần 2: Ông Thái Văn X và bà Trần Thị Tr phải thanh toán cho ông Lê Xuân N số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) vào ngày 01/4/2020;

Lần 3: Ông Thái Văn X và bà Trần Thị Tr phải thanh toán cho ông Lê Xuân N số tiền 1.230.000.000đ (Một tỷ hai trăm ba mươi triệu đồng) vào ngày 04/5/2020.

Án phí dân sự: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do ông Thái Văn X, bà Trần Thị Tr và ông Lê Xuân N đều là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí.

Hoàn trả lại cho ông Lê Xuân N số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001761 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Về chi phí tố tụng khác: Ông Lê Xuân N tự nguyện chịu số tiền chi phí thẩm định và đo đạc, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng ông N đã nộp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy đinh tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THA DS huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- Lưu Hs;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương